TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 118/2017/DS-PT
Ngày 19 - 9 - 2017
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Triết.

Các Thẩm phán:

1. Ông Văn Công Dần
2. Bà Lê Thị Thanh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ái Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk: Ông Nguyễn Trọng Vượng, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 102/2017/TLPT-DS ngày 08/8/2017 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 10/2017/DS-ST ngày 20/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 130/2017/QĐ-PT ngày 21 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm Bá Đ; trú tại: Số 01/12 đường 1C, phường P, Tp. N, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn C; trú tại: Số nhà 47, tổ dân phố 15, thị trấn E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đinh Thị P (Vợ của ông C); trú tại: Số nhà 47, tổ dân phố 15, thị trấn E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Phạm Bá H; trú tại: Số 01/12 đường 1C, phường P, Tp. N, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Nguyễn Văn C.

- *Viện kiểm sát kháng nghị:* Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/12/2016 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Phạm Bá Đ trình bày: Do có quan hệ quen biết nên ngày 31/12/2014 tôi có cho ông Nguyễn Văn C vay số tiền 649.773.000đ, hai bên có lập thành hợp

đồng vay, thỏa thuận thời hạn trả nợ ngày 31/12/2015. Đến hạn tôi đến đòi nợ nhiều lần nhưng ông C không chịu trả nên tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông C trả cho tôi 649.773.000đ.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Văn C trình bày: Tôi với ông Phạm Bá Đ có quan hệ bạn hàng buôn bán với nhau từ năm 2013 đến tháng 4 năm 2015, quá trình mua bán tôi thừa nhận có nợ ông Đ số tiền 649.773.000đ và có ký xác nhận nợ vào hợp đồng vay ngày 31/12/2014 như ông Đ trình bày. Sau đó tôi đã trả cho ông Đ nhiều lần với số tiền 348.613.000đ nhưng không nhớ cụ thể từng lần trả và không có giấy tờ trả nợ, tôi chỉ còn nợ ông Đ 301.160.000đ. Tuy nhiên, sau phiên hòa giải tôi tìm được sổ ghi nợ mua bán xăng dầu với Đ nên tại phiên tòa sơ thẩm tôi mới cung cấp cho Tòa án sổ này. Theo đó, tôi còn nợ ông Đ 551.160.000đ là tiền mua bán xăng dầu chứ không phải tiền vay như ông Đ khởi kiện. Vì vậy, tôi chỉ chấp nhận trả cho ông Đ 551.160.000đ tiền nợ mua bán xăng dầu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị P trình bày: Tôi không biết gì và không nghe chồng tôi là ông C nói gì về số tiền 649.773.000đ ông Đ khởi kiện yêu cầu ông C phải trả. Tôi chỉ thừa nhận trong quá trình buôn bán với ông Đ, vợ chồng tôi có nợ ông số tiền 301.160.000đ nên tôi và ông C chỉ chấp nhận trả số tiền 301.160.000đ này.

Tại bản án số 10/2017/DS-ST ngày 20/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; các Điều 471, 474 của Bộ luật dân sự 2005; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Bá Đ.

Buộc ông Nguyễn Văn C và bà Đinh Thị P có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Bá Đ số tiền 649.773.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả cá khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/7/2017, bị đơn ông Nguyễn Văn C kháng cáo bản án sơ thẩm số 10/2017/DS-ST ngày 20/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo: Do chỗ bạn bè nên ông Đ nhờ ông ký vào Hợp đồng vay 649.773.000đ ngày 31/12/2014 để đối phó với Công ty của ông Đ, ông không vay của ông Đ khoản tiền này. Ông chỉ

mua bán xăng dầu với ông Đ và xác định còn nợ của ông Đ 551.160.000đ tiền mua bán xăng dầu chứ không phải tiền vay.

Ngày 19/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định kháng nghị số 655/QĐKNPT-VKS-DS đối với bản án sơ thẩm: Tòa án cấp sơ thẩm không đưa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Bá H (Là người ký giao dịch mua bán xăng dầu với ông C trong sổ ghi chép mua bán xăng dầu cho ông C cung cấp) vào tham gia tố tụng để làm rõ tài liệu, chứng cứ do ông C cung cấp, không đối chất làm rõ quan hệ tranh chấp giữa các bên là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" hay "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" mà vẫn tuyên xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn là chưa khách quan, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng theo điểm c khoản 1 Điều 259 và khoản 4 Điều 96 BLTTDS. Tại đơn khởi kiện ông Đ yêu cầu ông C trả tiền gốc và lãi suất, khi ông Đ rút yêu cầu tính lãi suất tại phiên tòa sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm cũng không tuyên đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện. Ông Đ chỉ yêu cầu ông C trả nợ, bà P không biết gì về khoản vay nhưng cấp sơ thẩm tuyên buộc cả bà P phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho ông Đ. Xét thấy cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, thu thập, đánh giá chứng cứ chưa đầy đủ, khách quan, toàn diện nên cần hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Văn C giữ nguyên nội dung kháng cáo;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm thay đổi nội dung về nội dung quyết định kháng nghị:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk thay đổi nội dung quyết định kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk và không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn C– Sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk theo hướng buộc ông C trả khoản tiền nợ gốc đã vay của ông Đ và đình chỉ giải quyết một phần đơn khởi kiện của nguyên đơn về phần tính lãi suất.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quá trình giải quyết tại Tòa án cấp sơ thẩm, ông C thừa nhận có nợ của ông Đ 649.773.000đ ngày 31/12/2014 và có ký vào hợp đồng vay nhưng đây là tiền nợ trong quá trình buôn bán xăng dầu với ông Đ trong khoảng thời gian từ năm 2013 đến ngày 25/4/2015 chứ không phải tiền vay, ông đã trả cho ông Đ một phần, còn nợ lại 551.160.000đ. Tại biên bản đối chất ngày 21/8/2017 của Tòa án

cấp phúc thẩm, ông C xác định ông có quan hệ mua bán xăng dầu với ông Đ, hình thức mua bán là ông Đ (hoặc những người lái xe thuê cho ông Đ, trong đó có ông Phạm Bá H là em trai ông Đ) chở xăng đến cho ông và ông trả tiền mặt cho họ, những người lái xe này sẽ ký nhận vào sổ ghi chép mà ông đã cung cấp cho Tòa án, hoặc ông trả nợ bằng hình thức chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của ông Đ. Ông C cam kết sẽ cung cấp cho Tòa án các hóa đơn, chứng từ, bảng sao kê ngân hàng thể hiện việc ông trả tiền mua bán xăng dầu cho ông Đ thông qua tài khoản ngân hàng (chứ không phải chuyển tiền cho công ty) chậm nhất hết ngày 25/8/2017 để Tòa án tiến hành đối chiếu sổ sách, nhưng đã hết thời hạn nói trên và tại phiên tòa hôm nay ông Đ không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ này để chứng minh cho lời khai của mình. Mặt khác, ông C thừa nhận có ký hợp đồng mua bán xăng dầu với Công ty TNHH N, nhưng việc mua bán xăng dầu với ông Đ lại không lập thành hợp đồng. Xét thấy lời thừa nhận của ông C là phù hợp với lời khai của ông Đ và ông Phạm Bá H cho rằng: Ông Đ chỉ ký hợp đồng vận chuyển xăng dầu với Công ty TNHH N nên ông thuê em trai là Phạm Bá H và một số người khác chở xăng dầu của công ty đến đại lý của ông C; ông Đ không kinh doanh đại lý xăng dầu để bán cho ông C số lượng dầu lớn như trong sổ sách của ông C (Ông Đ cung cấp các hợp đồng vận chuyển với công ty trong các năm…). Ông C không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ chứng minh việc ông có quan hệ mua bán xăng dầu với ông Đ nên không chứng minh được số tiền 551.160.000đ có liên quan đến khoản vay 649.773.000đ ngày 31/12/2014 của ông Đ, đồng thời cũng không được nguyên đơn ông Đ thừa nhận và ông Đ xác định khoản tiền vay nợ có giấy tờ vay 02 bên ký không liên quan đến việc mua bán xăng dầu của công ty TNHH N; Ông C thừa nhận chữ ký trong Hợp đồng vay 649.773.000đ ngày 31/12/2014 là của mình, không bị ai ép buộc ký vào hợp đồng vay và không yêu cầu giám định chữ ký. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* là đúng quy định pháp luật, không có căn cứ để xác định số tiền ký vay nợ là tiền thiếu do mua bán xăng dầu nên kháng cáo của ông C là không có căn cứ chấp nhận.

Sau khi đối chất làm rõ, HĐXX xét thấy ông Phạm Bá H không phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này mà chỉ được xác định với tư cách người làm chứng.

[2] Tại đơn khởi kiện, ông Đ yêu cầu ông C trả tiền gốc và lãi suất, quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm và tại bản án sơ thẩm không nhận định việc ông Đ có yêu cầu tính lãi suất, hồ sơ vụ án không thể hiện việc ông Đ rút yêu cầu tính lãi. Đến phiên tòa sơ thẩm ông Đ mới trình bày xin rút yêu cầu tính lãi suất, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không tuyên đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện là thiếu sót, vi phạm khoản 2 Điều 244 BLTTDS. Tại biên bản đối chất ngày 21/8/2017 của Tòa án cấp phúc thẩm, ông Đ cho rằng ông không rút yêu cầu tính lãi, nhưng sau khi xét xử sơ thẩm ông Đ không có kháng cáo nên HĐXX không xem xét.

Ông Đ chỉ yêu cầu một mình ông C trả nợ, bà P không biết gì về khoản vay nhưng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc cả bà Phước phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho ông Đlà không đúng quy định pháp luật.

Từ những nhận định trên, HĐXX thấy rằng cần chấp nhận một phần kháng nghị của VKSND tỉnh Đắk Lắk và 01 phần kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn C để sửa bản án sơ thẩm về phần lãi suất và nghĩa vụ liên đới trả nợ của bà Phước.

Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do sửa án sơ thẩm nên ông C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 2 Điều 148, khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị số 655/QĐKNPT-VKS-DS ngày 19/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn C.

- Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 10/2017/DS-ST ngày 20/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; các Điều 471, 474 của Bộ luật dân sự 2005; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Bá Đ.

Buộc ông Nguyễn Văn C có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Bá Đ số tiền 649.773.000đ.

Áp dụng khoản 2 Điều 468 BLDS để tính lãi suất khi thi hành án khi đương sự có đơn yêu cầu.

- Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Bá Đ về yêu cầu tính lãi suất.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn C phải chịu 29.990.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Phạm Bá Đ 14.995.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0039565 ngày 30/12/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn C không phải chịu án phí DSPT. Số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí DSPT đã nộp theo biên lai

thu số 0001961 ngày 05/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk được khấu trừ vào tiền án phí DSST. Ông C còn phải chịu 29.690.000 đồng.

[4] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện E;
- Đương sự;
- Cổng thông tin điện tử TA;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Triết